

Số: 1352/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 1309/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc “Ly hôn”;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2015 ngày 16/7/2015 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lê B và bà Đoàn Thị T;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị T

Địa chỉ: Võ Trường Toản, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê B

Địa chỉ: Võ Trường Toản, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị T và ông Lê B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có.

- Án phí sơ thẩm ly hôn: 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng bà Đoàn Thị T tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0088213 ngày 18/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Hoàn lại cho bà Trúc số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh;
- UBND Phường A, Q. B;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ái Long